

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÔN ĐẢO  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 17-01-2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Tuyền

Bà Đoàn Thị Diệu Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Thông báo dời thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Kim N**, sinh năm: 1996 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: KDCS 7, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: KDCS 3, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Kim P và bà Nguyễn Thị Trường A; Vợ và con: Chưa có; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em; Tiền án: Ngày 17/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2020; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 07/6/2023, chuyển tạm giam ngày 16/6/2023, (Có mặt).

**2. Trương Văn Kh**, sinh năm: 1994 tại Hải Dương; Hộ khẩu thường trú: KDCS 6, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: KDCS 9, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con

ông: Trương Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; Vợ và con: Chưa có; Bị cáo là thứ ba trong gia đình có bốn chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 07/10/2019 bị Tòa án huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2020; Bị bắt tạm giữ ngày 07/6/2023, chuyển tạm giam ngày 16/6/2023, (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trịnh Trung H, sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: KDCS 3, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đào Ngọc H, sinh năm: 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: KDCS 8, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: KDCS 3, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 ngày 07/6/2023, Trịnh Trung H nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Huỳnh Kim N hỏi mua 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) tiền ma túy đá, N đồng ý bán, hẹn Trịnh Trung H 17 giờ chiều giao ma túy. Đến 17 giờ 10 phút, Trịnh Trung H sử dụng số điện thoại 0799.523.997 gọi vào số điện thoại 0899.876.922 của N nhưng N không nghe máy mà nhắn tin qua zalo cho Trịnh Trung H “Đợi chút”, Trịnh Trung H tiếp tục gọi lại cho N nói giao ma túy tại Homestay B, đường H thuộc KDCS 3, Huyện C. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 86B2 - 626.52 đến Homestay B để bán ma túy cho Trịnh Trung H. Khi gặp nhau tại sân Homestay, Trịnh Trung H đưa cho N 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) và nhận từ N 01 (một) gói nylon bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận tiền, N cho lại Trịnh Trung H 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng). Khi Trịnh Trung H vừa nhận tiền từ N thì bị Công an Huyện C phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người Trịnh Trung H 01 (một) gói nylon, màu trắng, được hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt - ký hiệu Mẫu A1; 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu đen, số IMEI 357463525386412, gắn sim số 0799.523.997. Thu giữ trên người Huỳnh Kim N: Số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) gồm 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng; 01 (một)

điện thoại di động HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số IMEI 867743048703661, 867743048737677, gắn sim số 0522.412.939; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0899.876.922 và 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại R15, màu đen, BKS: 86B2 – 626.52 (BL 68 - 69).

Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Kim N thuộc KDCS 3, Huyện C, thu giữ: 01 (một) túi zip bằng nylon, màu trắng, có viền màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A2), N khai là ma túy đá, tàng trữ nhằm bán lại kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 250/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: *Mẫu A1 gửi gửi giám định có khối lượng 0,0422 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu A2 gửi gửi giám định có khối lượng 0,4696 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (BL 76).*

Quá trình điều tra, Huỳnh Kim N khai nhận: Ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang nêu trên, Huỳnh Kim N còn bán cho Trương Văn Kh 01 (một) gói ma túy với giá 1.000.000đồng (Một triệu đồng) vào ngày 04/6/2023 tại khu vực gần Tiểu đoàn Công binh 792 thuộc KDCS 9, Huyện C, cụ thể: Tối 04/6/2023, Trương Văn Kh sử dụng số điện thoại 0399.070.019 gọi vào số điện thoại 0899.876.922 của Huỳnh Kim N hỏi mua 2.000.000đồng tiền ma túy đá, N liên lạc với 01 người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 2.000.000đồng ma túy nhưng T chỉ còn số lượng ma túy tương đương 1.000.000đồng. N đồng ý mua 1.000.000đồng nên T bỏ ma túy ở trong gói thuốc để ở bậc thang bờ kè biển gần bãi Nhất, đồng thời T cho thêm N một ít ma túy. N gọi lại cho Kh nói có 1.000.000đồng và Kh đồng ý mua. Sau đó, N điều khiển xe mô tô 86B2-626.52 đến bãi Nhất lấy ma túy. Trên đường về, đến khu vực doanh trại quân đội C8, N dừng xe cắt một phần ma túy đem về sử dụng, phần còn lại hàn kín, bỏ lại trong bao thuốc lá rồi chạy về quán Karaoke 4 YOU trên đường T thuộc KDCS 5, Huyện C chở Đào Ngọc H đi cùng. N gọi điện cho Kh thông báo sắp về đến thì Kh chạy ra. Khi N đi đến Tiểu đoàn Công binh 792 thuộc KDCS 9 thì gặp Kh chạy ngược chiều. N chạy xe đến, đưa cho Kh 01 gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy đá, Kh trả cho N 1.000.000đồng, số tiền này N nhờ Đào Ngọc H cầm, sau đó N cho Đào Ngọc H số tiền trên và chở Đào Ngọc H đi ăn uống rồi chở về quán Karaoke 4 YOU. Sau khi chở Đào Ngọc H về, N đi đến bãi Nhất bỏ 1.000.000đồng vào chỗ đã lấy ma túy để trả tiền cho T.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 17/01/2018, Huỳnh Kim N bị TAND Huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST, chưa được xóa án tích.

Làm việc với cơ quan điều tra, Trương Văn Kh khai nhận: Sau khi mua ma túy của Huỳnh Kim N vào ngày 04/6/2023, Kh lấy một phần để sử dụng, phần còn lại cho vào 01 (một) gói nylon màu trắng, hàn kín mang cất giấu. Sau đó, qua sự giới thiệu của Huỳnh Kim N, Kh bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Đ, cụ thể như sau: Vào lúc 15 giờ 08 phút ngày 07/6/2023, Nguyễn Hoàng Đ sử dụng tài khoản Messenger của vợ tên “Phương T” nhắn tin cho Huỳnh Kim N hỏi mua 500.000đồng ma túy đá. N điện thoại cho Kh nói Kh bán cho Đ 500.000đồng ma túy đá, Kh đồng ý và yêu cầu N đưa số điện thoại của Đ. N nói Đ nhắn số điện thoại cho N nên Đ nhắn số 0394.132.369. Đến 15 giờ 11 phút cùng ngày, N gửi số điện thoại của Đ qua cho Kh. Có số điện thoại, Kh sử dụng số điện thoại 0399.070.019 gọi cho Đ, hẹn địa điểm mua bán ma túy tại khu vực cổng sau nghĩa trang Hàng Dương thuộc KDCS 9, Huyện C. Khi Đ đến địa điểm hẹn, Kh mang theo 01 (một) gói ma túy đi bộ ra giao cho Đ và nhận số tiền 500.000đồng. Số ma túy này Đ đã sử dụng hết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C, Huỳnh Kim N và Trương Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BLĐT: 111-126, 130 -145).

*\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*

- Khi bắt quả tang, cơ quan công an thu giữ trên người Trịnh Trung H: 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu đen, số IMEI 357463525386412, gắn sim số 0799.523.997; Thu giữ trên người Huỳnh Kim N: Số tiền 300.000đồng gồm 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng; 01 (một) điện thoại di động HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số IMEI 867743048703661, 867743048737677, gắn sim số 0522.412.939; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0899.876.922 và 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại R15, màu đen, số máy: G3J6E-0234037, số khung: MH3RG4710KK125281, biển kiểm soát: 86B2 - 626.52.

- Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ của Trương Văn Kh: 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đồng, là tiền Kh bán ma túy cho Nguyễn Hoàng Đ; 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A71, màu đen, số IMEI1 353408117473213, số IMEI2 353409117473213, gắn sim số 0399.070.019, là điện thoại Kh dùng để liên lạc mua bán ma túy với Đ (BL 56).

- Ngày 08/9/2023, sau khi biết số tiền 1.000.000đồng là tài sản do phạm tội mà có, Đào Ngọc H đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra (BL: 157a).

- 02 (hai) phong bì gửi giám định, được niêm phong (hoàn lại sau giám định) kèm theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2023 của PC09 - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

\* Quá trình điều tra xác định, vào khoảng tháng 4/2023, Huỳnh Kim N mua dùm cho Trương Văn Kh 01 (một) gói ma túy với giá 1.000.000đồng và 02 (hai) lần hùn tiền với Trịnh Trung H mua ma túy về cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của Trịnh Trung H. Do số ma túy đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý đối với Huỳnh Kim N, Trịnh Trung H và Trương Văn Kh về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

\* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Kim N, Trịnh Trung H, Trương Văn Kh và Nguyễn Hoàng Đ: Công an Huyện C đã ra Quyết định xử phạt VPHC theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức phạt tiền 1.500.000đồng mỗi người (BL 165 - 169).

\* Đối với Trịnh Trung H đã có hành vi mua 0,0422 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng: Do khối lượng ma túy không đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì vậy Công an Huyện C đã ra quyết định xử phạt VPHC về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức tiền phạt là 3.500.000đồng.

\* Đối với Đào Ngọc H là người được Huỳnh Kim N cho số tiền 1.000.000đồng: Quá trình điều tra xác định, Đào Ngọc H đi chơi cùng N nhưng không biết việc N bán trái phép chất ma túy, cũng không biết tiền N cho là tiền do bán ma túy mà có nên không có cơ sở để xử lý về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm.

\* Đối với ông Nguyễn Minh D là chủ Homestay B: Quá trình điều tra xác định, vào ngày 07/6/2023, ông D có việc về đất liền nên không biết việc N bán ma túy cho Trịnh Trung H tại Homestay, do đó không xem xét xử lý.

\* Đối với người tên S đã giới thiệu người đàn ông tên T cho N để mua ma túy: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy, tiếp tục xác minh làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

\* Đối với người đàn ông tên T là người bán ma túy cho N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy, tiếp tục xác minh làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSCĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C truy tố Huỳnh Kim N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Trương Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Kim N và Trương Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, q Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim N mức án tù 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Kh mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì gửi giám định, được niêm phong (hoàn lại sau giám định) kèm theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2023 của PC09 - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0899.876.922; 01 (một) điện thoại di động HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số IMEI 867743048703661, 867743048737677, gắn sim số 0522.412.939; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại R15, màu đen, số máy: G3J6E-0234037, số khung: MH3RG4710KK125281, biển kiểm soát: 86B2 - 626.52 và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A71, màu đen, số IMEI1 353408117473213, số IMEI2 353409117473213, gắn sim số 0399.070.019; Hoàn trả lại cho Trịnh Trung H 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu đen, số IMEI 357463525386412, gắn sim số 0799.523.997.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và các bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Trong hai ngày 04/6/2023 và ngày 07/6/2023, trên địa bàn Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo N đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Trung H, Trương Văn Kh và 01 lần giúp sức cho bị cáo Kh bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoàng Đ. Ngoài ra, bị cáo còn cất giữ trái phép 0,4696 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời.

Dưới sự giới thiệu của bị cáo N, ngày 07/6/2023 bị cáo Kh đã có hành vi bán cho Nguyễn Hoàng Đ 01 gói ma túy với giá 500.000đồng tại khu vực công sau Nghĩa trang Hàng Dương thuộc KDCS 9, Huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý và 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Trung H và bị cáo Kh nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" và “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Kh đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hoàng Đ nên phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bản thân các bị cáo đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuy nhiên sau khi chấp hành án trở về các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm người công dân tốt, sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 02 (hai) phong bì gửi giám định, được niêm phong (hoàn lại sau giám định) kèm theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2023 của PC09 - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) là tiền các bị cáo bán ma túy; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0899.876.922; 01 (một) điện thoại di động HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số IMEI 867743048703661, 867743048737677, gắn sim số 0522.412.939 và 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại R15, màu đen, số máy: G3J6E-0234037, số khung: MH3RG4710KK125281, biển kiểm soát: 86B2 - 626.52 thu giữ của bị cáo N và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A71, màu đen, số IMEI1 353408117473213, số IMEI2 353409117473213, gắn sim số 0399.070.019 thu giữ của bị cáo Kh là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.



+ Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu đen, số IMEI 357463525386412, gắn sim số 0799.523.997 thu giữ của Trịnh Trung H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho H.

[6] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định, vào khoảng tháng 4/2023, Huỳnh Kim N mua dùm cho Trương Văn Kh 01 (một) gói ma túy với giá 1.000.000đồng và 02 (hai) lần hùn tiền với Trịnh Trung H mua ma túy về cùng nhau sử dụng tại phòng trọ của Trịnh Trung H. Do số ma túy đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý đối với Huỳnh Kim N, Trịnh Trung H và Trương Văn Kh về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Kim N, Trịnh Trung H, Trương Văn Kh và Nguyễn Hoàng Đ: Công an Huyện C đã xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định số 58/QĐ-XPHC; 59/QĐ-XPHC; 60/QĐ-XPHC và 61/QĐ-XPHC ngày 12/6/2023 với mức phạt tiền mỗi người 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

- Đối với Trịnh Trung H đã có hành vi mua 0,0422 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng: Do khối lượng ma túy không đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì vậy Công an Huyện C đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Trung H theo Quyết định số 63/QĐ-XPHC với mức tiền phạt là 3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

- Đối với Đào Ngọc H là người được Huỳnh Kim N cho số tiền 1.000.000đồng: Quá trình điều tra xác định, Đào Ngọc H đi chơi cùng N nhưng không biết việc N bán trái phép chất ma túy, cũng không biết tiền N cho là tiền do bán ma túy mà có nên không có cơ sở để xử lý về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm.

- Đối với ông Nguyễn Minh D là chủ Homestay B: Quá trình điều tra xác định, vào ngày 07/6/2023, ông Duy có việc về đất liền nên không biết việc N bán ma túy cho Trịnh Trung H tại Homestay, do đó không xem xét xử lý.

- Đối với người tên S đã giới thiệu người đàn ông tên T cho N để mua ma túy và người đàn ông tên T là người bán ma túy cho N: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Vì vậy, tiếp tục xác minh làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Kim N và Trương Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b, q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 07/6/2023.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Kh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 07/6/2023

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì gửi giám định, được niêm phong (hoàn lại sau giám định) kèm theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS-MT ngày 16/6/2023 của PC09 - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0899.876.922; 01 (một) điện thoại di động HUAWEI Y9 2019, màu xanh, số IMEI 867743048703661, 867743048737677, gắn sim số 0522.412.939; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, loại R15, màu đen, số máy: G3J6E-0234037, số khung: MH3RG4710KK125281, biển kiểm soát: 86B2 - 626.52 và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A71, màu đen, số IMEI1 353408117473213, số IMEI2 353409117473213, gắn sim số 0399.070.019.

- Giao trả lại cho Trịnh Trung H 01 (một) điện thoại di động Iphone 12, màu đen, số IMEI 357463525386412, gắn sim số 0799.523.997.

*(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện C đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 01/BB/22 ngày 17/11/2023 và Biên lai thu tiền số 0003286 ngày 17/11/2023).*

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo N và Kh mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND Huyện C;
- Công an Huyện C;
- Chi Cục THADS Huyện C;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Dung**